DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐẠT, KHÔNG HỌC MÔN GDQP-AN KHÓA K23; D23 KHÓA T22;T23

Các Khoa thông báo cho sinh viên kiểm tra điểm của mình, nếu có sai sót, liên hệ Trung tâm GDTC&QP tại Phòng 123 khu A, cơ sở 5 khu 3,5 ha, Hòa Khánh Nam để phản hồi. Trung tâm sẽ liên hệ Trường Quân Sự kiểm tra, điều chỉnh sai sót của sinh viên. Thời gian từ ngày 22/04/2019 đến ngày 01/06/2019. Quá thời gian quy định trung tâm không chịu trách nhiệm!.

Sinh viên chuyển lớp chuyển ngành kiểm tra điểm tại lớp cũ. Kết quả điểm đầy đủ tại: http://gdtcqp.duytan.edu.vn/Pages/Client/home/Default.aspx

TT	MSV	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	LỚP	KẾT QUẢ HP1				KẾT QUẢ HP2				KẾT QUẢ HP3				KẾT QUẢ HP4				*TB*	XL	GHI CHÚ
						CC	KT	Thi	*TB*	CC	KT	Thi	*TB*	CC	KT	Thi	*TB*	CC	KT	Thi	*TB*			
1	2321212163	Đỗ Trường	Thuận	23/01/1997	K23CMU-TMT	8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	7.0			8.0	7.0			8.0	7.0	7.0	7.3			K.ĐẠT
2	2321110650	Văn Ngọc	Hoàng	05/02/1997	K23CMU-TMT																			Không học
3	2321112709	Lê Quang	Khải	27/02/1999	K23CMU-TMT																			Không học
4	2320119611	Phan Thùy	Ngân	23/10/1998	K23CMU-TMT																			Không học
5	2321118207	Nguyễn Hồng	Sơn	30/09/1999	K23CMU-TMT																			Không học
6	2321122466	Nguyễn Tuấn	Anh	16/05/1997	K23CMU-TPM1																			Không học
7	2321129647	Nguyễn Hoài Thế	Sang	24/11/1996	K23CMU-TPM1																			Không học
8	2321145029	Đàm Trần Hải	Long	21/11/1999	K23CMU-TPM2									7.0	7.0	7.0	7.0							K.ĐẠT
9	2321124138	Lê Văn Thanh	Phong	24/04/1999	K23CMU-TPM2	8.0	7.0	7.0	7.3					8.0	7.0	7.0	7.3							K.ĐẠT
10	2321122471	Nguyễn Văn Bảo	Huy	13/01/1997	K23CMU-TPM3																			Không học
11	2321123397	Lê Châu	Long	30/03/1999	K23CMU-TPM4																			Không học
12	23211210112	Hồ Tấn	Mạnh	11/07/1999	K23CMU-TPM4																			Không học
13	2321120893	Phan Khánh	Tân	15/08/1999	K23CMU-TPM4																			Không học
14	2321123378	Lê Nho	Tân	24/07/1998	K23CMU-TPM4																			Không học
15	23211212033	Huỳnh Đắc	Vinh	02/02/1998	K23CMU-TPM4																			Không học
16	2321122467	Nguyễn Hữu Phước	Bảo	07/10/1998	K23CMU-TPM5																			Không học
17	2321124729	Nguyễn Quang	Huy	06/05/1999	K23CMU-TPM5																			Không học
18	23211212073	Nguyễn Văn	Nhân	31/03/1996	K23CMU-TPM5																			Không học
19	2320120522	Võ Thị Kiều	Trang	06/03/1999	K23CMU-TPM5																			Không học
20	2321724880	Lê Đình Anh	Duy	13/11/1999	K23CMU-TPM7										7.0									K.ĐẠT
21	2321129670	Trần Thế	Mạnh	20/11/1999	K23CMU-TPM7	7.0	5.0	5.0	5.6															K.ĐẠT
22	23211210959	Phạm Hữu	Thanh	01/05/1999	K23CMU-TPM7	8.0	6.0	6.5	6.9					7.0	7.0	7.0	7.0	8.0	7.5	5.0	6.4			K.ĐẠT
23	2321120755	Phạm Văn	Tín	22/10/1999	K23CMU-TPM7	8.0	6.0	5.0	6.1	8.0	6.0	6.0	6.6	8.0	7.0	7.0	7.3	8.0		5.0				K.ĐẠT
24	2321124147	Dương Phước	Trung	28/05/1999	K23CMU-TPM7	7.0	5.0			8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	6.0	5.0	6.1			K.ĐẠT
25	2321121715	Trần Gia	Bảo	23/03/1997	K23CMU-TPM7																			Không học
26	2321118104	Nguyễn Đình	Lâm	15/04/1998	K23CMU-TPM7																			Không học
27	23211210405	Lê Nguyễn Thành	Tài	11/04/1999	K23CMU-TPM7																			Không học

28	23211211400	Phạm Ngọc	Trường	21/03/1999	K23CMU-TPM7																			Không học
29	2321140835	Nguyễn Hữu	Thịnh	24/08/1997	K23CMU-TTT					8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	7.0	7.0	7.3			K.ĐẠT
30	2321144725	Nguyễn Quốc	Toàn	12/09/1997	K23CMU-TTT																			Không học
31	2321213492	Hoàng	Long	20/11/1999	K23CSU-XDD					7.0	7.0	6.0	6.5					7.0	6.0	7.0	6.8			K.ĐẠT
32	2221613442	Đào Anh	Trí	01/07/1998	K23CSU-XDD																			Không học
33	23216112158	Huỳnh Bá	Ý	09/12/1996	K23CSU-XDD																			Không học
34	23212111395	Nguyễn Hồng	Khiêm	26/01/1999	K23KEU-QTH	8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	7.0	6.0	6.8					8.0	7.0	6.0	6.8			K.ĐẠT
35	23202112383	Lê Larsen Wilma	Hương	08/09/1998	K23KEU-QTH																			Không học
36	23612112124	Lin	Kuan-fu	03/10/1998	K23KEU-QTH																			Không học
37	2321214757	Trương Chí	Nhân	15/06/1999	K23KEU-QTH																			Không học
38	23612112127	Zheng	Song-ming	09/08/1997	K23KEU-QTH																			Không học
39	23211711660	Hoàng Công Tấn	Hải	01/08/1998	K23PNU-EDD																			Không học
40	23212410944	Nguyễn	Hưng	26/05/1999	K23PSU-QNH																			Không học
41	2321243947	Huỳnh Quang	Huy	03/11/1996	K23PSU-QNH																			Không học
42	2321214302	Lê Huỳnh	Đức	11/08/1999	K23PSU-QTH1																			Không học
43	2320221710	Lê Thị Khánh	Hà	06/10/1998	K23PSU-QTH1																			Không học
44	2321212701	Nguyễn Mậu Duy	Lam	20/01/1997	K23PSU-QTH1																			Không học
45	2320213048	Nguyễn Thị Thu	Trang	10/10/1997	K23PSU-QTH1																			Không học
46	2321215375	Nguyễn Thành	Trung	30/01/1999	K23PSU-QTH1																			Không học
47	2321213718	Nguyễn Ngọc	Tâm	29/08/1999	K23PSU-QTH3																			Không học
48	23202111729	Huỳnh Thị Ngọc	Thủy	01/09/1998	K23PSU-QTH3																			Không học
49	2320216204	Phan Thị Mỹ	Trinh	22/12/1999	K23PSU-QTH3																			Không học
50	2321216009	Nguyễn Công	Tú	22/04/1999	K23PSU-QTH3																			Không học
51	2321275054	Nguyễn Chí	Bình	10/10/1999	K23PSU-QTH4																			Không học
52	23212112548	Hoàng Trung	Tâm	18/03/1999	K23PSU-QTH4																			Không học
53	2320213040	Cao Thùy	Trang	19/11/1999	K23PSU-QTH4																			Không học
54	2320716854	Nguyễn Hồ Thanh	Ngân	10/10/1999	K23TROY-DLK	8.0	8.0	6.0	7.0	6.0	8.0			8.0	7.0	7.0	7.3	7.0	5.0	8.0	7.1			K.ĐẠT
55	2320715240	Phạm Quỳnh	Uyên	05/04/1999	K23TROY-DLK	8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	8.0			8.0	7.0	7.0	7.3	8.0	7.0	7.5	7.6			K.ĐẠT
56	2321715066	Ngô Văn Bảo	Phước	17/12/1999	K23TROY-DLK																			Không học